

Bản án số: 120/2023/HSST
Ngày: 26/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hoàng Thị Lan
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Như Hoa
Ông Phạm Quốc Trung
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2023/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Anh T**, sinh năm 1996, tại Hoà Bình; Nơi cư trú: Tổ Z, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hoà Bình; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Hoàng Văn T, sinh năm 1957, Họ tên mẹ: Lương Thanh N, sinh năm 1961; Vợ, con: chưa có; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 11/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 theo Bản án số 67/2015/HSST ngày 11/8/2015.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/6/2023 tại trại tạm giam công an tỉnh H. Có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Văn A**, sinh năm 1995, tại Hoà Bình; Nơi cư trú: Xóm Cóc L, xã K, huyện K, tỉnh Hoà Bình; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Bùi Văn Biện (đã chết); Họ tên mẹ: Bùi Thị Chơi, sinh năm 1971; Vợ, con: chưa có; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 25/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Mua bán trái phép vật liệu

nổ quy định tại Khoản 1 Điều 305 BLHS theo Bản án số 17/2018/HSST ngày 25/5/2018.

- Ngày 15/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 theo Bản án số 03/2021/HS-ST ngày 15/01/2021.

Tiền sự: 01 tiền sự:

Ngày 22/8/2022 bị Công an xã K, huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền: 2.000.000đ. (Đã nộp tiền vào ngày 22/3/2023).

Bị cáo Bùi Văn A bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hoà Bình. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn A là luật sư Lê Thị Hải Thiên, luật sư, đoàn luật sư tỉnh H.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ 05, phường Q, thành phố H, tỉnh H

2. Ông Hoàng Thanh H1, sinh năm 1953

Nơi cư trú: Tổ 06, phường Q, thành phố H, tỉnh H;

3. Ông Đỗ Đình V, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Tổ 09, phường Đ, thành phố H, tỉnh H.

4. Trường Mầm non Đ, thành phố H

Địa chỉ: Tổ 06, phường Q, thành phố H, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bình – Hiệu trưởng

Đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Minh Tiệp – Phó hiệu trưởng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Tổ 06, phường Đ, thành phố H, tỉnh H.

2. Anh Hồ Mạnh Cường, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Tổ 15, phường Đ, thành phố H, tỉnh H.

3. Chị Đỗ Thị Lua, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh H.

4. Chị Nguyễn Thị Xiêm, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ 14, phường P, thành phố H, tỉnh H.

5. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ 14, phường P, thành phố H, tỉnh H.

6. Anh Lương Ngọc Hải, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 11, phường Đ, thành phố H, tỉnh H.

(Những bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Anh T, sinh năm 1996, trú tại tổ 02, phường Đ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình và Bùi Văn A, sinh năm 1995, trú tại xóm Cóc Lầm, xã K, huyện K, tỉnh Hoà Bình là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định. Để có tiền chi tiêu, trong thời gian từ ngày 19/5/2023 đến ngày 03/6/2023, Hoàng Anh T đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 01 vụ thực hiện cùng với Bùi Văn A, cụ thể :

Vụ thứ nhất: Ngày 19/5/2023 Hoàng Anh T gặp và rủ Bùi Văn A đi bộ quanh khu vực phường P, Đ, thành phố Hoà Bình, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ ngày 20/5/2023, khi đi bộ qua khu dự án Sudico Hoà Bình thuộc tổ 05, phường Q, thành phố Hoà Bình, quan sát thấy có 01 chiếc gầu máy xúc của anh Nguyễn Đức Hoàn, sinh năm 1987, trú tại tổ 05, phường Q, thành phố Hoà Bình tháo rời và đang để trên vỉa hè. Quan sát thấy không có ai trông coi, quản lý, T bảo Văn A đi tìm xe đẩy rác, sau đó cùng khiêng gầu máy xúc lên xe rác, đẩy đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1983, trú tại tổ 06, phường Đ, thành phố Hoà Bình và bán cho chị Hồng với giá 1.460.000 đồng. T và Văn A chia nhau mỗi người 730.000đ. Hai bị cáo sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 131/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “01 (một) chiếc gầu máy xúc, kích thước rộng 70 x 60 x 60cm, trọng lượng 150kg, tình trạng đã qua sử dụng có giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)”.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, T đem theo tua-vít, cò-lê, xà-cây, kìm và đi xe đạp của bị cáo đi xung quanh khu vực phường Q, thành phố Hoà Bình, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến ngôi nhà của ông Hoàng Thanh Hà, sinh năm 1953 tại tổ 06, phường Q, thành phố Hoà Bình, T thấy không có người trông coi, quản lý, T để xe đạp vào bụi cỏ ở bãi đất trống bên cạnh ngôi nhà, sau đó đi vòng ra phía sau trèo lên mái tôn của chuồng cạp rồi dùng tua-vít, kìm tháo 01 cánh cửa bằng nhôm kính, 01 song sắt, rồi đi vào trong nhà tiếp tục tháo 03 cánh cửa bằng nhôm kính, 01 cửa sắt rồi đập vỡ kính, bó lại và mang toàn bộ số tài sản trên ra từ lối cửa sau. Sau đó T đi sang quán rửa xe bên cạnh nhờ anh Hồ Mạnh Cường, sinh năm 1998, trú tại tổ 15, phường Đ, thành phố Hoà Bình chở các tài sản vừa trộm cắp được cùng xe đạp của T đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Đỗ Thị Lua, sinh năm 1978, tại tổ 08, phường Q, thành phố Hoà Bình và bán cho chị Lua với giá 590.000 đồng. Số tiền trên T đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “01

(một) cửa sắt, kích thước: 0,9m x 2,1m, đã qua sử dụng có giá 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn); 02 (hai) cửa nhôm kính, kích thước 0,9m x 2,1m, đã qua sử dụng có giá 1.350.000đ (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn); 01 (một) cửa nhôm kính, kích thước 1m x 1,4m, đã qua sử dụng có giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng chẵn); 01 (một) song sắt, kích thước 1m x 1,4m, đã qua sử dụng có giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng chẵn); 01 (một) cửa nhôm kính, kích thước 0,9m x 2m, đã qua sử dụng có giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn). Tổng giá trị tài sản trong vụ trộm cắp trên là : 5.000.000đ (năm triệu đồng). Tài sản trộm cắp đã thu hồi, trả lại cho bị hại.

Vụ thứ ba: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, T mang theo kìm, cò-lê đi bộ một mình quay lại ngôi nhà của ông Hoàng Thanh Hà tại tổ 06, phường Q với mục đích tiếp tục trộm cắp tài sản, T đi vào từ lối cửa sau rồi dùng kìm, cò-lê tháo 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu ROSSI, màu trắng, dung tích 20 lít, sau đó mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Hồng tại tổ 06, phường Đ định bán cho chị Hồng nhưng chị Hồng không thu mua nên T đã gửi lại để hôm sau đến lấy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “02 (hai) bình nóng lạnh, nhãn hiệu ROSSI, dung tích 20 lít, màu trắng, đã qua sử dụng có giá 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn)”. Giá trị tài sản trong lần trộm cắp trên là 1.200.000 đồng. Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

Vụ thứ tư: Khoảng 02 giờ ngày 27/5/2023, với mục đích tiếp tục trộm cắp tài sản, T mang theo kìm, cò-lê, xà-cây đi xe đạp quay lại nhà của ông Hoàng Thanh Hà tại tổ 06, phường Q. T đi vào từ lối cửa sau, dùng kìm, cò-lê tháo 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu ROSSI, màu trắng, dung tích 20 lít, sau đó mang ra để vào xe rác ngoài cửa rồi quay lại dùng xà-cây tháo 01 cửa xếp kéo bằng sắt, khi T đang tháo thì bị anh Ngô Văn Cường, sinh năm 1988, trú tại tổ 06, phường Q, thành phố Hoà Bình phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “02 (hai) bình nóng lạnh, nhãn hiệu ROSSI, dung tích 20 lít, màu trắng, đã qua sử dụng có giá 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn); 01 (một) cửa xếp – kéo bằng sắt, kích thước 3m x 5m, đã qua sử dụng có giá 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)”. Giá trị tài sản trong lần trộm cắp là 6.700.000 đồng. Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

Vụ thứ năm: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, T đi bộ một mình quanh khu vực thành phố Hoà Bình, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực Trường mầm non Đ, thuộc tổ 06, phường Q, thành phố Hoà Bình, T quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T trèo qua tường vào bên trong sân lấy trộm 01 chiếc xe đạp trẻ em, nhãn hiệu MAO MAILEIDI màu ghi-vàng của chị Bùi Minh Tiệp, sinh năm 1989, trú tại tổ 05, phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình ở khu vực nhà để xe. T mang tài sản trên bán cho chị Nguyễn Thị Xiêm, sinh năm 1988, trú tại tổ 14, phường P, thành phố Hoà Bình với giá 120.000đ. Số tiền trên T đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “01 (một) xe đạp trẻ em, nhãn hiệu MAO MAILEDI, màu ghi – vàng đen, đã qua sử dụng có giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn)”. Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

Vụ thứ sáu : Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, T mang theo tua-vít, cò-lê, kìm, đi bộ quay lại Trường mầm non Đ với mục đích tiếp tục trộm cắp tài sản. T trèo qua tường bao, đi đến phòng học tầng 1, dùng tua-vít tháo cánh cửa sổ và song sắt rồi vào bên trong lấy trộm 01 chiếc quạt công nghiệp, nhãn hiệu KOMATSU, màu đen và dùng kìm cắt dây điện rồi trộm 01 chiếc quạt trần nhãn hiệu VINAWIND ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT, màu xanh, sau đó mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Lương Ngọc Hải, sinh năm 1983, trú tại tổ 11, phường Đ, thành phố Hoà Bình và bán cho anh Hải với giá 300.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “01 (một) quạt công nghiệp, nhãn hiệu KOMASU, màu đen, đã qua sử dụng có giá 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn); 02 (hai) quạt trần, nhãn hiệu VINAWIND ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT (03 cánh), màu xanh, đã qua sử dụng có giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng chẵn)”. Tổng giá trị tài sản trong lần trộm cắp trên là: 1.200.000 đồng. Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại và không ai có yêu cầu gì khác.

Vụ thứ bảy: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, với mục đích tiếp tục trộm cắp tài sản, T mang theo tua-vít, cò-lê, kìm đi bộ quay lại trường mầm non Đ, trèo tường bao, vào phòng học ở tầng 1, dùng kìm cắt dây điện rồi lấy trộm 01 chiếc quạt trần nhãn hiệu VINAWIND ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT, màu xanh, 01 đầu thu Micro nhãn hiệu SHURE UGX8, 02 Micro không dây, nhãn hiệu SHURE UGX8 và 01 Micro không dây, nhãn hiệu VINAKTV mang về nhà. Đến khoảng 02 giờ ngày 29/5/2023 T mang các tài sản vừa trộm cắp được ra khu vực chợ đường đất, tại đây T bán 01 chiếc quạt trần nhãn hiệu VINAWIND ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT, màu xanh cho một người đàn ông không quen biết với giá 120.000 đồng, số tài sản còn lại không bán được nên T mang về nhà cất giấu. Số tiền bán tài sản trộm cắp được nêu trên T đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “02 (hai) quạt trần, nhãn hiệu VINAWIND ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT (03 cánh), màu xanh, đã qua sử dụng có giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng chẵn); 01 (một) đầu thu Micro, nhãn hiệu SHURE UGX8, màu đen, đã qua sử dụng có giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn); 02 (hai) Micro không dây, nhãn hiệu SHURE UGX8, màu trắng, đã qua sử dụng có giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn); 01 (một) Micro không dây, nhãn hiệu VINAKTV, màu vàng, đã qua sử dụng có giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)”. Tổng giá trị tài sản trong lần trộm cắp trên là: 1.850.000đ.

Quá trình điều tra, Hoàng Anh T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 đầu thu Micro nhãn hiệu SHURE UGX8, 02 Micro không dây, nhãn hiệu SHURE

UGX8 và 01 Micro không dây, nhãn hiệu VINAKTV. Số tài sản trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Đối với 01 (một) chiếc quạt trần nhãn hiệu VINAWIND ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT, màu xanh, do Hoàng Anh T đã bán cho 01 người đàn ông không quen biết do đó chưa thu hồi được, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hoà Bình đã ra Quyết định truy tìm vật chứng, khi tìm được sẽ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với bị hại là chị Bùi Minh Tiệp, đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm do đó không đề cập.

Vụ thứ tám: Khoảng 22 giờ ngày 02/6/2023, T mang theo tua-vít, xà-cây, kìm, cờ-lê, đi bộ một mình tại khu vực thành phố Hoà Bình, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến ngôi nhà thuộc tổ 09, phường Đ, thành phố Hoà Bình của ông Đỗ Đình Vận, sinh năm 1962, trú tại tổ 09, phường Đ, thành phố Hoà Bình, T phát hiện ngôi nhà không có ai trông coi. T trèo qua cổng vào trong nhà, dùng tay tháo 04 cánh cửa bằng nhôm kính, sau đó dùng xà cây cạy phá khoá cửa chính vào bên trong nhà, tháo 02 cánh cửa sắt, 01 khung nhôm, sau đó đưa toàn bộ tài sản qua hàng rào, để vào xe chở rác (T nhìn thấy có sẵn cạnh đó) rồi đẩy đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1985, tại tổ 14, phường P, thành phố Hoà Bình và bán cho chị Mai với giá 200.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hoà Bình kết luận: “04 (bốn) cửa nhôm kính, kích thước 0,4m x 1,18m, đã qua sử dụng có giá 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn); 02 (hai) cửa sắt, kích thước 0,4m x 1,85m, đã qua sử dụng có giá 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng chẵn); 01 (một) khung cửa nhôm, kích thước 0,33m x 0,95m, đã qua sử dụng có giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn). Tổng giá trị các tài sản là: 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)”. Số tài sản trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại. Chị Mai không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, do đó không đề cập.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Hoàng Anh T chiếm đoạt là: 23.200.000 đồng, bị cáo Bùi Văn A chiếm đoạt cùng bị cáo Hoàng Anh T là 4.500.000 đồng.

Tại cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 05/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H truy tố các bị cáo Hoàng Anh T và Bùi Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo Anh theo điểm g khoản 2 điều 173 bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Hoàng Anh T mức án từ 27 (Hai mươi bảy) đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/6/2023.

Áp dụng: điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Bùi Văn A 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 17/8/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại, sung công quỹ nhà nước: 01 xe đạp màu xanh – trắng nhãn hiệu Asama City đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kim băng sắt, màu vàng đen, dài 15cm; 01 (một) tua-vít, cán nhựa màu xanh trong, dài 24cm; 01 (một) cà-lê “19 DIAMOND BRAND 19” bằng sắt màu trắng, dài 24cm; 01 (một) chiếc xà-cây bằng sắt, màu đen, dài 80cm;

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp nay đã thu hồi trả lại cho các chủ sở hữu, các bị hại không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết trong vụ án. Đối với bị hại là anh Nguyễn Đức Hoàn, đề nghị các bị cáo bồi thường số tiền tương đương với giá trị tài sản thiệt hại theo kết quả định giá là 4.500.000 đồng nên buộc bị cáo T và Anh phải liên đới bồi thường khoản tiền trên cho anh Hoàn.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập xem xét. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Truy thu sung công quỹ nhà nước khoản tiền thu lời bất chính của các bị cáo.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Hoàng Thanh Hà, Đỗ Đình Vận, trường Mầm non Đ có ý kiến về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác. Bị hại: anh Nguyễn Đức Hoàn yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường 4.500.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự: các bị hại đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn A nêu quan điểm bào chữa: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Anh mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra và Điều tra viên Công an thành phố H của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Hoàng Anh T và Bùi Văn A tại Cơ quan Điều tra không có mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và tang vật thu giữ của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác

có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Anh T và Bùi Văn A là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cả hai là đối tượng nghiện hút chất ma túy, các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 19/5/2023 đến ngày 03/6/2023 tại khu vực phường Q, phường Đ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình, Hoàng Anh T đã 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Đức Hoàn, chị Bùi Minh Tiệp, ông Hoàng Thanh Hà, ông Đỗ Đình Vận, trong đó có 01 lần T (đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê) và Bùi Văn A (đồng phạm với vai trò người giúp sức) trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Đức Hoàn. Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Anh T chiếm đoạt là: 23.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Bùi Văn A chiếm đoạt là 4.500.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Hoàng Anh T, Bùi Văn A đã bán tài sản, thu lời bất chính 2.790.000 đồng. Trong đó bị cáo T thu lời bất chính 2.060.000 đồng, bị cáo Văn A thu lời bất chính 730.000 đồng. Số tiền trên Hoàng Anh T, Bùi Văn A đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Hành vi của Hoàng Anh T và Bùi Văn A đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà nó còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương; Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Anh T bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Bùi Văn A: Không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được áp dụng tình tiết “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS; Gia đình bị can Bùi Văn A thuộc diện hộ nghèo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về quyết định hình phạt: Các bị cáo Hoàng Anh T và Bùi Văn A là những người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức đầy đủ hành vi, tự ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra;

Xét vai trò của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm vì vậy các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo T đã thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản, tuy nhiên chỉ có 04 lần giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng, bản thân T có thu nhập từ nghề cơ khí và làm thợ ảnh, khi trộm cắp tài sản bán được tiền đã dùng vào mục đích chi tiêu cá nhân, do đó đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn A tham gia cùng Hoàng Anh T thực hiện trộm cắp tài sản 01 lần, với vai trò đồng phạm giản đơn, là người giúp sức. Giá trị tài sản trộm cắp được là 4.500.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có 02 tiền án, chưa được xoá án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, do đó đã phạm vào điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cần xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với Chị Nguyễn Thị Hồng, Anh Hồ Mạnh Cường, Chị Đỗ Thị Lua, Chị Nguyễn Thị Xiêm, Chị Nguyễn Thị Mai, anh Nguyễn Lương Hải là những người mua tài sản do hai bị cáo T và Anh trộm cắp được. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, xác định những người trên không biết đây là tài sản do trộm cắp được mà có. Do đó không có căn cứ để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị hại Hoàng Thanh Hà, Đỗ Đình Vận, trường mầm non Đ xác nhận đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, do vậy không đề cập đến trách nhiệm bồi thường của các bị cáo trong vụ án.

Đối với bị hại là anh Nguyễn Đức Hoàn, đề nghị các bị cáo bồi thường số tiền tương đương với giá trị tài sản thiệt hại theo kết quả định giá là 4.500.000 đồng. Xét việc thiệt hại trên là đúng nên cần buộc bị cáo T và Anh phải liên đới bồi thường khoản tiền trên cho anh Hoàn, mỗi bị cáo là 2.250.000 đồng.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với: 01 xe đạp màu xanh – trắng nhãn hiệu Asama City đã qua sử dụng, là chiếc xe của bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 (một) kim bằng sắt, màu vàng đen, dài 15cm; 01 (một) tua-vít, cán nhựa màu xanh trong, dài 24cm; 01 (một) cà-lê “19 DIAMOND BRAND 19” bằng sắt màu trắng, dài 24cm; 01 (một) chiếc xà-cây bằng sắt, màu đen, dài 80cm là các công cụ bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Truy thu số tiền 2.060.000 đồng của bị cáo Hoàng Anh T và truy thu số tiền 730.000 của bị cáo Bùi Văn A là do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước.

Do các bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Hoàng Anh T mức án 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/6/2023.

Áp dụng: điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Bùi Văn A 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 17/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 288, 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Bùi Văn A phải liên đới bồi thường khoản tiền trên cho anh Nguyễn Đức Hoàn, mỗi bị cáo là 2.250.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại, sung công quỹ nhà nước: 01 xe đạp màu xanh – trắng nhãn hiệu Asama City đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hoàng Anh T. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kim băng sắt, màu vàng đen, dài 15cm; 01 (một) tua-vít, cán nhựa màu xanh trong, dài 24cm; 01 (một) cà-lê “19 DIAMOND BRAND 19” bằng sắt màu trắng, dài 24cm; 01 (một) chiếc xà-cây bằng sắt, màu đen, dài 80cm;

- Truy thu của bị cáo Hoàng Anh T số tiền 2.060.000 đồng và truy thu của bị cáo Bùi Văn A số tiền 730.000 là do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 02/BB ngày 09/10/2023 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. H, tỉnh H;
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Cơ quan điều tra Công an TP. H;
- Cơ quan THAHS TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lan

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. H, tỉnh H;
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Cơ quan điều tra Công an TP. H;
- Cơ quan THAHS TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mông Thị Dung